

**SUY NGHĨ VỀ TIÊU CHUẨN ĐỂ TRỞ THÀNH
“ĐẦY TỐ TRUNG THÀNH CỦA NHÂN DÂN”
TRONG VIỆC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN
Ở BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI**

ThS. Phạm Thị Quế Trân¹

TÓM TẮT

Tri thức khoa học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi, thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư - tiêu chuẩn “đầy tớ trung thành của nhân dân” trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền chính là cơ sở cho việc xây dựng đội ngũ đảng viên Bộ môn Lý luận chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh góp phần hoàn thiện, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng thành công.

***Từ khóa:** Đảng cầm quyền, xây dựng đội ngũ đảng viên, đầy tớ trung thành của nhân dân*

1. Mở đầu

Nói về vị trí, vai trò của đội ngũ đảng viên đối với việc xây dựng và thực hiện đường lối, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đảng là gồm các đảng viên mà tổ chức nên. Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện” [1, tr. 281]. Như vậy, đảng viên là người có vai trò rất quan trọng không những góp phần xây dựng, hoàn thiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng mà còn trực tiếp thực hiện và lãnh đạo quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Thông qua thực tiễn, đảng viên kiểm chứng tính đúng đắn của đường lối, chủ trương chính sách mà phản ánh với Đảng những hạn chế và những điều chưa hợp lý của đường lối, chủ trương,

của cơ chế chính sách để Đảng kịp thời sửa chữa, bổ sung cho hoàn thiện và phù hợp hơn. Do đó, nếu có đội ngũ đảng viên tốt, vững mạnh thì chẳng những đảm bảo cho đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng được thực hiện mà còn góp phần phát triển đường lối, chủ trương chính sách. Ngược lại, nếu Đảng không có những đảng viên tốt, đội ngũ đảng viên yếu kém, phẩm chất và năng lực chưa ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ thì dù có đường lối, chủ trương, chính sách đúng cũng khó đưa vào cuộc sống và khó phát huy được vai trò cải biến hiện thực.

Đội ngũ đảng viên nói chung, bản thân mỗi đảng viên nói riêng được đào tạo, rèn luyện và trưởng thành từ phong trào cách mạng của quần chúng. Khi trở thành những người tổ chức và lãnh đạo phong trào của quần chúng, đội ngũ đảng viên không những phải am hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần

¹Trường Đại học Đồng Nai

chúng mà còn phải luôn duy trì và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng, như V.I. Lênin từng nói: quần chúng ủng hộ chúng ta, sức mạnh của chúng ta là ở đó, nguồn sức mạnh vô địch của chúng ta chính là ở đó. Điều này cũng được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên” [2, tr. 333]; “Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân” [3, tr. 232].

Mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân được bền chặt khi Đảng phải được nhân dân tin yêu và kính trọng, do đó Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn rằng: “phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ trung thành của nhân dân” [4; tr. XV]. Nhiệm vụ được đặt ra đối với đầy tớ trung thành của nhân dân là tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách đến nhân dân, cho dân hiểu, làm cho dân giác ngộ để tập trung sức mạnh của dân thành một khối thống nhất và phải biết lắng nghe ý kiến dân chúng, học dân chúng, nâng cao dân chúng. Để hoàn thành được trọng trách người đầy tớ trung thành của nhân dân, mỗi cơ sở đảng nói chung và ở tổ đảng Bộ môn Lý luận chính trị trường Đại học Đồng Nai nói riêng phải chăm lo xây dựng được một đội ngũ đảng viên thật sự có trình độ tri thức khoa học, chuyên môn nghiệp vụ giỏi và thấm nhuần đạo đức

cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

2. Nội dung

2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về “người đầy tớ trung thành của nhân dân”

Tiếp thu chủ nghĩa Mác – Lênin về sự ra đời của Đảng Cộng sản là tất yếu lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định sự cần thiết phải thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Với đặc điểm này, cho nên từ khi ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam đã trở thành người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, để luôn xứng đáng là người lãnh đạo, Đảng phải làm tròn nhiệm vụ “đầy tớ trung thành với nhân dân”. “Đầy tớ” ở đây không có nghĩa là tôi tớ, tôi đòi hay theo đuôi quần chúng mà là công bộc của nhân dân, phải tận tâm, tận lực phụng sự nhân dân, đem lại các quyền và lợi ích cho nhân dân. Người nhấn mạnh: “Đã phụng sự nhân dân, thì phải phụng sự cho ra trò. Nghĩa là việc gì có lợi cho dân, thì phải làm cho kỳ được. Việc gì có hại cho dân, thì phải hết sức tránh” [3, tr. 432].

Người sử dụng cụm từ “đầy tớ trung thành” là để nhắc nhở và chỉ rõ vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, Đảng viên trong mọi hoạt động của mình đều phải quan tâm thực sự đến lợi

ích của nhân dân: “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ” [5, tr. 63], tận tụy với công việc, gương mẫu trước nhân dân, phải thường xuyên “tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt” [2, tr. 279]. Phải làm cho dân tin, dân phục để dân hết lòng ủng hộ, giúp đỡ. Mỗi cán bộ, đảng viên “đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật” [6, tr. IX].

Để trở thành “đầy tớ trung thành của nhân dân”, theo Hồ Chí Minh mỗi cán bộ, đảng viên phải đáp ứng hai điều kiện: một là, “phải có tri thức khoa học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi” [7, tr. 143]; hai là, “thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng: “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” [7, tr. 143].

Tư tưởng biện chứng đã thể hiện rõ trong điều kiện thứ nhất. Theo Hồ Chí Minh, giữa tri thức khoa học và trình độ chuyên môn nghiệp vụ đã tồn tại về mối liên hệ mật thiết. Tri thức khoa học là tiền đề, điều kiện giúp cho chuyên môn nghiệp vụ sẽ đạt đến trình độ giỏi.

Bên cạnh tư duy biện chứng, trong quan điểm trên của Hồ Chí Minh còn thể hiện quan điểm toàn diện. Điều kiện thứ nhất: phải có tri thức khoa học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi, chỉ là một phần trong con người cán bộ, đảng viên. Đó là phần tài của người cán bộ, đảng viên. Theo Hồ Chí Minh, cán bộ đảng viên phải có đủ tài và đức. Về quan hệ giữa tài và đức, tại Đại hội sinh

viên Việt Nam lần thứ II (năm 1958), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người” [5, tr. 339]. Tại lớp học tập chính trị của giáo viên, Hồ chí Minh đã nói: “Có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chỉ i, tờ thì dạy thế nào? Đức phải có trước tài” [8, tr. 269]. Nhận thức sâu sắc về mối quan hệ trên, đảng viên phải không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, trước tiên là “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Đây là phẩm chất đạo đức gắn liền với hoạt động hằng ngày của mỗi con người, là đại cương đạo đức Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, bọn phong kiến ngày xưa nêu ra cần, kiệm, liêm, chính, nhưng không bao giờ thực hiện mà lại bắt nhân dân tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho nhân dân theo là để đem lại hạnh phúc cho dân. Với ý nghĩa như vậy, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư cũng là một biểu hiện cụ thể, một nội dung của phẩm chất “trung với nước, hiếu với dân”.

Trên cơ sở kế thừa đạo đức truyền thống dân tộc, Hồ Chí Minh đã lọc bỏ những nội dung không phù hợp và đưa vào những nội dung mới đáp ứng yêu

cầu của các mạng về khái niệm “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Theo Hồ Chí Minh, cần là siêng năng, chăm chỉ, lao động có kế hoạch, có hiệu quả, có năng suất lao động cao với tinh thần tự lực cánh sinh. Kiệm là tiết kiệm (tiết kiệm thời gian, tiết kiệm công sức, tiết kiệm của cải...) của nhà nước, của dân, “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”, không phô trương hình thức, không liên hoan, chè chén lu bù. Liêm là luôn tôn trọng của công và của dân, phải “trong sạch, không tham lam, không đem của công dùng vào việc tư” [2, tr. 112], “Ngày xưa, dưới chế độ phong kiến, những người làm quan không đục khoét dân, thì gọi là LIÊM, chữ liêm ấy chỉ có nghĩa hẹp... Ngày nay, nước ta là Dân chủ Cộng hòa, chữ LIÊM có nghĩa rộng hơn; là mọi người đều phải LIÊM. Cũng như chữ KIÊM phải đi đôi với chữ CẦN. Có KIÊM mới LIÊM được. Vì xa xỉ mà sinh tham lam. Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là BÁT LIÊM” [3, tr. 126]. “Chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn... CẦN, KIÊM, LIÊM, là gốc rễ của CHÍNH. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có ngành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải CHÍNH mới là người hoàn toàn... CHÍNH là THIỆN. Lười biếng, xa xỉ, tham lam, là tà, là ác. Bất kỳ ở từng lớp nào, giữ địa vị nào, làm nghề nghiệp gì, sự hoạt động của một người trong xã hội có thể

chia làm 3 mặt: 1. Mình đối với mình. 2. Mình đối với người. 3. Mình đối với công việc” [3, tr. 129-131]. Đối với mình – không được tự cao, tự đại, tự phụ, phải khiêm tốn học hỏi, phát triển cái hay, sửa chữa cái dở của mình. Đối với người – không nịnh người trên, không khinh người dưới, thật thà không dối trá. Đối với việc – phải đề công việc lên trên, lên trước, việc thiện nhỏ mấy cũng làm, việc ác nhỏ mấy cũng tránh.

Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, các đức tính cần, kiệm, liêm, chính, có quan hệ chặt chẽ với nhau, ai cũng phải thực hiện, song cán bộ, đảng viên phải là người thực hành trước để làm kiểu mẫu cho dân. Người cho rằng, những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hạn. Nếu không giữ đúng cần, kiệm, liêm, chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân.

Đối với một quốc gia, cần, kiệm, liêm, chính là thước đo sự giàu có về vật chất, vững mạnh về tinh thần, thể hiện sự văn minh, tiến bộ. Cần, kiệm, liêm, chính còn là nền tảng của đời sống mới, của các phong trào thi đua yêu nước.

Chí công vô tư là công bằng, công tâm, không thiên tư, thiên vị, làm việc gì cũng không nghĩ đến mình trước, chỉ biết vì Đảng, vì dân tộc, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Chí công vô tư là nêu cao chủ nghĩa tập thể, trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân.

Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cá nhân là lối sống vị kỷ, chỉ biết có riêng mình, thu vén cho riêng mình, chỉ thấy

công lao của mình mà quên mất công lao của người khác. Chủ nghĩa cá nhân là đồng minh của đế quốc, là một thứ vi trùng rất độc. Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm như: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí, tham danh, trục lợi, thích địa vị quyền hành, coi thường tập thể, tự cao tự đại, độc đoán chuyên quyền... Đó “là một thứ gian xảo, xảo quyệt; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc”.

2.2. Đội ngũ đảng viên Bộ môn Lý luận chính trị với nhận thức về tiêu chuẩn của người thầy tốt trung thành của nhân dân

Ngày nay, khi khoa học ngày càng phát triển đã chứng minh mối liên hệ mật thiết giữa các khoa học. Nhận thức đúng mối quan hệ giữa các môn khoa học xã hội, khoa học tự nhiên với các môn trong Bộ môn Lý luận chính trị; mối quan hệ giữa các môn trong Bộ môn Lý luận chính trị, đảng viên Bộ môn Lý luận chính trị đã tuân thủ theo đúng nguyên tắc về mối liên hệ trên. Để nâng cao chất lượng bài giảng, đồng nghĩa nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bên cạnh việc tìm hiểu về công nghệ thông tin, ứng dụng vào bài giảng, đảng viên còn tìm hiểu, thu thập tri thức của một số khoa học khác để có lượng kiến thức rộng, sử dụng minh họa trong bài giảng. Hiện nay, trong Bộ môn Lý luận chính trị, trình độ chuyên môn của đảng viên là tiến sĩ chiếm tỷ lệ 15,4% (2/13), thạc sĩ chiếm tỷ lệ 84,6%

(11/13). Bên cạnh bằng cấp chuyên môn, giảng viên có tri thức khoa học khác đạt tỷ lệ 100% (13/13), trong đó trình độ cao đẳng, đại học chính quy chiếm tỷ lệ 15,4% (2/13), đang học đại học văn bằng 2 chiếm tỷ lệ 15,4% (2/13). Nhờ có tri thức khoa học khác hỗ trợ cho chuyên môn, trong những năm học qua, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đảng viên Bộ môn Lý luận chính trị luôn được nâng cao, nhất là chất lượng giảng dạy của Bộ môn. Điều này được minh chứng bằng thái độ của người học đối với các môn lý luận chính trị. Người học đã có thái độ ngày càng tích cực hơn đối với môn học. Họ đã nhận thấy được mối quan hệ mật thiết giữa chuyên ngành của mình với các môn lý luận chính trị. Đảng viên Bộ môn Lý luận chính trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy đã vận dụng kiến thức khoa học khác để phân tích, chứng minh, minh họa phù hợp với từng đối tượng, làm cho bài giảng các môn lý luận chính trị không còn sơ cứng mà trở nên sinh động, thiết thực, dần dần ăn sâu, bám chắc vào tư duy của người học.

Trong Bộ môn Lý luận chính trị gồm có 14 giảng viên, trong đó đảng viên chiếm tỷ lệ 92,9% (13/14), phần đầu đến năm 2017, 100% giảng viên là đảng viên. Là Đảng viên, giảng viên Bộ môn Lý luận chính trị luôn muốn được mọi người quý mến, nhưng “không phải cứ viết lên trán chữ cộng sản là được nhân dân yêu mến. Quần chúng chỉ yêu

mến những người có tư cách, đạo đức” [3, tr. 16] và “Một dân tộc, một Đảng và mỗi một con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không còn trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” [4, tr. XXVII]. Chính vì thế mà đội ngũ đảng viên Bộ môn Lý luận chính trị đã quan tâm đến điều kiện thứ hai trong tiêu chuẩn “đầy tớ trung thành của nhân dân” là: thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Trong những năm qua, quá trình tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của đội ngũ đảng viên Bộ môn đã được kết quả nhất định. Có thể điểm qua một số nét nổi bật như sau:

Về “Cần”: Tất cả đảng viên của Bộ môn đều trên cơ sở tự lực cánh sinh, siêng năng, chăm chỉ, làm việc có kế hoạch, tận dụng thời gian học tập để kiến thức ngày càng sâu và rộng. Từ đó trình độ chuyên môn được nâng cao, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ với hiệu quả cao. Điều này được thể hiện rõ ở kết quả các đợt kiểm tra công vụ hằng năm theo định kỳ cũng như đợt xuất, đảng viên của Bộ môn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên chiếm tỷ lệ 100%. Đặc biệt, trong đánh công vụ năm 2016, có 3 đồng chí đảng viên trong Bộ môn đủ điều kiện xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Về “Kiệm”: Đội ngũ đảng viên luôn tâm huyết với nghề, khi thực hiện nhiệm vụ giảng dạy luôn có ý thức nâng cao hiệu quả công việc. Sử dụng thời gian trên lớp một cách hiệu quả nhất trong quá trình dạy – học. Không lãng phí thời gian và tiền của, nhưng đã sẵn sàng đầu tư kinh phí và thời gian vào những việc như: tìm hiểu các phần mềm giảng dạy, đi dự giờ đồng nghiệp, thường xuyên thiết kế lại bài giảng nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học, tham gia viết bài gửi Tạp chí khoa học... để chất lượng giảng dạy luôn được nâng cao.

Về “Liêm”: Đội ngũ đảng viên Bộ môn luôn có ý thức cao trong việc bảo quản, giữ gìn tài sản của Nhà trường, không sử dụng cơ sở vật chất của Nhà trường cho việc riêng, không xén thời gian trong giảng dạy, không vòi vĩnh người học để tư lợi.

Về “Chính”: Đặc biệt luôn chăm lo làm điều thiện, quan tâm đến người học, luôn vì lợi ích của người học. Đối với bản thân, đội ngũ đảng viên Bộ môn đã không tự phụ, tự cao, tự đại, nghiêm túc thực hiện tự phê bình trong bản tự kiểm. Thông qua cuộc họp đánh giá đảng viên cuối năm, đã thể hiện rõ ý thức thực hiện phê bình trên cơ sở phát triển cái hay, sửa chữa cái dở, không nịnh cấp trên, không khinh người dưới, thật thà, trung thực. Luôn khiêm tốn học hỏi đồng nghiệp về chuyên môn nghiệp vụ, cũng như kỹ năng sống. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, đội ngũ

đảng viên luôn đặt công việc lên trên hết, hạn chế tối đa những khả năng dẫn đến kết quả tiêu cực ảnh hưởng đến đơn vị, tổ chức. Đây là một trong những ưu điểm lớn của đảng viên Bộ môn.

Về “*Chí công vô tư*”: Đảng viên Bộ môn thực hiện việc đánh giá kết quả đối với người học cũng như khi tham gia coi thi, chấm thi trong các kỳ thi hết môn, tốt nghiệp, tuyển sinh luôn công bằng, công tâm, không thiên vị, thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, minh bạch. Đối với công việc, khi đã đảm nhận thì luôn cố gắng hoàn thành tốt nhất để góp phần xây dựng đơn vị, chi bộ phát triển nói riêng, khẳng định thương hiệu của Trường Đại học Đồng Nai và Đảng bộ nói chung.

Trên cơ sở có tri thức khoa học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi và thấm nhuần đạo đức cách mạng: “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, mà đội ngũ đảng viên của Bộ môn Lý luận chính trị luôn đạt tiêu chuẩn và hoàn thành tốt nhiệm vụ của đảng viên. Trong những năm qua 100% đảng viên của Bộ môn luôn được xếp loại đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đã từng khẳng định, thực tiễn là cơ sở, nguồn gốc, mục đích và tiêu chuẩn của lý luận. Thực tiễn không ngừng vận động, do đó phải coi trọng công tác tổng kết thực tiễn để bổ sung cho lý luận đúng đắn và đầy đủ hơn. Quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý

luận và thực tiễn, các cơ sở đảng luôn tổ chức các buổi học tập, triển khai các văn bản, nghị quyết mới của Đảng nhằm nâng cao giác ngộ tư tưởng và trình độ mọi mặt của đảng viên, trong đó đặc biệt chú ý đến giáo dục lý tưởng cách mạng. Giáo dục lý tưởng cách mạng để đảng viên luôn luôn nhận thức đúng lý tưởng cao đẹp của Đảng. Vì độc lập tự do cho dân tộc và hạnh phúc của nhân dân là lý tưởng cách mạng đã được hình thành từ khi Đảng ra đời cho đến ngày nay vẫn còn nguyên giá trị. Để luôn đạt được lý tưởng cách mạng đó, mỗi đảng viên Bộ môn đã phải không ngừng học tập, noi theo đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, nâng cao đạo đức cách mạng chống chủ nghĩa cá nhân. Như vậy, bên cạnh tiếp tục phát huy những mặt tích cực trên, một số đảng viên Bộ môn cần khắc phục tồn tại bằng cách xây dựng kế hoạch cá nhân hợp lý hơn, dành nhiều thời gian hơn để nghiên cứu thật sâu sắc, đầy đủ nội dung các văn bản, nghị quyết mới của các cấp, nhất là văn kiện của đảng bộ tỉnh, văn kiện của đại hội Đảng toàn quốc qua các kỳ đại hội. Có như thế, đảng viên Bộ môn mới có thể luôn tiên phong gương mẫu về lý luận và hành động, luôn xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ trung thành của nhân dân, đáp ứng với yêu cầu phát triển ngày càng cao của thực tiễn.

Nhìn một cách tổng thể, đội ngũ đảng viên của Bộ môn Lý luận chính trị đã đạt được kết quả tích cực trên cả phương diện năng lực thực tiễn và đạo đức cách mạng, không ngừng phấn đấu rèn luyện để trở thành người đảng viên ưu tú. Có được kết quả trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: Đảng ủy trường Đại học Đồng Nai, Chi ủy Chi bộ Giảng dạy 6 đã chú trọng đến công tác xây dựng Đảng đồng bộ trên các mặt như: *một là*, thường xuyên giáo dục và rèn luyện về lý tưởng cách mạng, phẩm chất cách mạng, lập trường giai cấp cách mạng cũng như về kiến thức văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ cho đảng viên; *hai là*, thực hiện quản lý đảng viên chặt chẽ về lập trường chính trị tư tưởng, về phẩm chất năng lực, về quan hệ gia đình và xã hội của đảng viên; *ba là*, kết nạp đảng viên đúng quy trình, với phương châm coi trọng chất lượng, không chạy theo số lượng; *bốn là*, thường xuyên sàng lọc đội ngũ đảng viên, đảm bảo cho đội ngũ đảng viên có chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Đảng trong tình hình mới. Cùng với đó, suy đến cùng, nguyên nhân trực tiếp nhất, quyết định nhất là mỗi đảng viên của Bộ môn đều có ý thức phấn đấu hướng đến sự hoàn thiện theo đúng tiêu chuẩn của đầy tớ trung thành mà Hồ Chí Minh đã đề ra là: có tri thức khoa học, trình độ chuyên môn

ng nghiệp vụ giỏi; thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng: “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Như vậy, tri thức khoa học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ giỏi; thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng: “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” đã trở thành cơ sở để xây dựng đội ngũ đảng viên Bộ môn thật sự trong sạch và vững mạnh, xứng đáng là người lãnh đạo, là đầy tớ trung thành của nhân dân.

3. Kết luận

Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng và năng lực thực tiễn là một nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của người đảng viên để thực sự trở thành người đầy tớ trung thành của nhân dân. Đảng viên Bộ môn quyết tâm tiếp tục vận dụng tiêu chuẩn trên làm cơ sở xây dựng đội ngũ đảng viên Bộ môn Lý luận chính trị vững mạnh và luôn xứng đáng là những tấm gương về trí tuệ, năng lực, đạo đức, góp phần nâng cao năng lực, sức chiến đấu của Đảng bộ trường Đại học Đồng Nai trong giai đoạn cách mạng hiện nay và góp phần thực hiện thành công mục tiêu chung trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa mà Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ X đã đề ra là: “xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có phẩm chất đạo đức cách mạng” [10, tr. 132-133].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (Dành cho sinh viên Đại học, Cao đẳng khối không chuyên ngành Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh)*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia
8. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội
9. TS. Nguyễn Đức Ái (2010), *Xây dựng Đảng đại cương*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội X*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội

THINKING ABOUT THE STANDARDS TO BECOME THE “FAITHFUL SERVANT OF THE PEOPLE” FOR BUILDING PARTY MEMBERS IN POLITICAL THEORY DEPARTMENT IN DONG NAI UNIVERSITY**ABSTRACT**

Having scientific knowledge, professional qualifications and really being imbued with revolutionary morality: industry, thrift, honesty, righteousness, public – spiritedness and selflessness - the “faithful servant of the people” standard in Ho Chi Minh thoughts about ruling party are the basic for building party members in political theory Department more cleanly and strongly in order to improve and implement the guidelines and policies contributing to the success of the Party.

Keywords: *Ruling party, building party members, faithful servant of the people*